

Số: 1347/TM-TMC

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 4 năm 2026

"V/v: Chào mua sắm Vật tư sửa chữa
hệ thống lò thiêu lớp sôi và sản xuất axit
Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên".

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico (TMC) có nhu cầu mua sắm Vật tư sửa chữa hệ thống lò thiêu lớp sôi và sản xuất axit Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên.

Kính mời các nhà cung cấp (NCC) có đủ điều kiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam cung cấp hàng hóa tham gia chào giá cung cấp theo quy cách, số lượng, thời gian cung ứng và các điều kiện cụ thể như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên Đơn hàng: Vật tư sửa chữa hệ thống lò thiêu lớp sôi và sản xuất axit Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên.
- Số hiệu Đơn hàng: 10/2026-RG-TMC.

TT	Tên vật tư	Mã hiệu, quy cách	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Tiến độ cung cấp
I	Vật tư thiết bị					
1	Ống bảo vệ can nhiệt Ø 20 x 42 x 450 (Ống đúc; VL: SCH 21)			Cái	15	Trước 20/6/2026
2	Cảm biến nhiệt độ K	Kiểu đầu đo: K; L = 800; Nhiệt độ max:1300 độ C; Đường kính vỏ cảm biến Ø 16; Vật liệu: Sứ		Cái	9	
3	Động cơ roto lồng sóc 3 P, 7,5 kW, 380 V, kiểu mặt bích, n = 1450 v/p			Cái	2	
4	Bộ chuyển đổi áp suất 0 ÷ 40 Kpa	Kiểu IP67, LCD, Metal: Sus 316L; Output:4 - 20mA DC/HART; Power supply: 17.5-45 VDC.		Bộ	2	

TT	Tên vật tư	Mã hiệu, quy cách	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Tiến độ cung cấp
5	Bộ chuyển đổi áp suất - 40 ÷ 0 Kpa	Kiểu IP67, LCD, Metal: Sus 316L; Output: 4 - 20mA DC/HART; Power supply:17.5-45 VDC.		Bộ	2	Trước 20/6/2026
6	Bộ phát tín hiệu dòng 4 - 20 mA / 0 - 22 mA và điện áp 0 - 10 V DC	QH-VISG2-ED		Bộ	3	
7	Bộ gia nhiệt khô (Chữ M)			Bộ	6	
8	Đầu phun xoáy inox Sus 316 1/2" (DN 15, Ø 21)			Cái	24	
9	Quạt ly tâm 15 kW	Model 192-7C; Lưu lượng: 15.000 m ³ /h; Áp lực: 2500 - 3000 Pa; n = 1470 v/p; Vật liệu: Bàu nhựa Composite; cánh nhựa PP; bệ thép SS400 sơn epoxy		Bộ	1	
10	Động cơ liền HGT 4 kW	n = 1450 v/p; i = 1/34; Đường kính trục đầu ra HGT: Ø55		Bộ	1	
II	Vật tư gia công theo bản vẽ					
1	Bánh dẫn hướng xích gạt liệu	Bản vẽ		Cái	1	
2	Bánh tải xích gạt liệu	Bản vẽ		Cái	1	
3	Cơ cấu tăng xích	Bản vẽ		Cái	2	
4	Nhông bị động	Bản vẽ		Cái	1	
5	Nhông chủ động	Bản vẽ		Cái	1	
6	Trục bánh tải	Bản vẽ		Cái	1	
7	Trục bánh dẫn hướng	Bản vẽ		Cái	1	
8	Xích cào ngâm đồng bộ	P=100		M	30	
9	Thanh đỡ ray có ren M 10 x 35 hai đầu (gồm 2 ecu) - VL: CT3	Theo bản vẽ		Cái	70	
III	Vật tư sắt thép, que hàn, ống nhựa, vòng bi ...					
1	Ami ăng sợi trắng không chì Ø 20			Kg	100	
2	Ami ăng sợi trắng không chì, không tết Ø 10			Kg	20	

TT	Tên vật tư	Mã hiệu, quy cách	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Tiền độ cung cấp
3	Bột sa mốt			Kg	200	Trước 20/6/2026
4	Băng dính cách điện			Cuộn	40	
5	Bê tông chịu nhiệt CR18			Kg	2024	
6	Nước kính			Kg	80	
7	Ống thép inox Sus 304 DN 25 x 1,5			Kg	4,5	
8	Thép tấm A515 δ 10			Kg	928	
9	Thép tấm A515 δ 12			Kg	1175	
10	Que hàn E7018 Ø 4			Kg	120	
11	Thép tròn CT3 Ø 20			Kg	73	
12	Bích thép VL CT3 DN 50			Cái	32	
13	Bulong CT3 M 16 x 70			Bộ	120	
14	Ống thép CT3 DN 50 x 3,18			Kg	88	
15	Bulong CT3 M 12 x 60			Bộ	32	
16	Thép tấm CT3 δ 5			Kg	1904	
17	Que hàn thép các bon Ø 4			Kg	75	
18	Vòng bi 21316 RHW33			Vòng	2	
19	Vòng bi NU 316 EC			Vòng	2	
20	Vòng bi 6314 ZZ			Vòng	2	
21	Amiăng tấm δ 0,5			m ²	3	
22	Thép hình CT3 I 250 x 125 x 7,5			Kg	2074	
23	Sơn màu ghi			Kg	9	
24	Ống nhựa PVC D 500 x 15.3			m	24	
25	Thép tấm inox Sus 304 δ 4			Kg	357	
26	Thép tấm inox Sus 304 δ 5			Kg	191	
27	Que hàn nhựa			Kg	4	
28	Ống thép inox Sus 316 Ø 22,2 x 2			Kg	13,92	
29	Que hàn inox Sus 316 Ø 4			Kg	2	
30	Xích công nghiệp			m	3	
31	Vòng bi UCP 313			Bộ	2	
32	Vòng bi FS 310			Bộ	2	
33	Thép nhíp 90 x 10			Kg	105	

1. AR
 C
 C
 IM
 PHÁ
 -1
 UON

TT	Tên vật tư	Mã hiệu, quy cách	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Tiền độ cung cấp
34	Thép tấm CT3 δ 4			Kg	16	Trước 20/6/2026
35	Thép tấm CT3 δ 8			Kg	126,4	
36	Thép tấm CT3 δ 10			Kg	653,5	
37	Bulong CT3 M 10 x 40			Bộ	300	
38	Bulong CT3 M 12 x 40			Bộ	120	
39	Bulong CT3 M 14 x 50			Bộ	75	
40	Bulong CT3 M 16 x 50			Bộ	23	
41	Thép tròn CT3 Ø 8			Kg	6	
42	Thép tròn CT3 Ø 10			Kg	14	
43	Thép tấm CT3 δ 5 (KT: 40 x 60)			Kg	20	
44	Thép tấm CT3 δ 10 (KT: 50 x 60)			Kg	80	
45	Thép tấm CT3 δ 10 (KT: 60 x 1790)			Kg	80	
46	Thép tấm CT3 δ 10 (KT: 50 x 1790)			Kg	60	
47	Bulong CT3 M 12 x 50			Bộ	24	
48	Thép tấm CT3 δ 16			Kg	125,6	
49	Thép hình CT3 V 63 x 63 x 6			Kg	70,92	
50	Thép hình CT3 U 100 x 48 x 4,5			Kg	370,8	
51	Thép hình CT3 U 120 x 52 x 4,5			Kg	225	

Các khách hàng tham gia chào giá tham khảo thêm về quy cách, tiêu chuẩn hàng hóa tại Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên (Khu công nghiệp Sông Công I, phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

2. Nội dung bản chào giá:

2.1 Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của Nhà cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp tham gia chào giá (Bản sao công chứng đối với khách hàng lần đầu tiên trong năm 2026 tham gia chào giá tại các phiên chào giá được TMC tổ chức. Bản sao đối với khách hàng đã tham gia chào giá từ lần thứ hai trở lên trong năm 2026 tại các phiên chào giá được TMC tổ chức).

- Hồ sơ chứng minh năng lực tài chính của doanh nghiệp tham gia chào giá: Vốn điều lệ hoặc doanh thu năm 2025 tối thiểu đạt 1 tỷ đồng.

- Bên mời chào giá có thể chấp nhận nhà cung cấp độc lập hoặc nhà cung cấp liên danh miễn là đảm bảo các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và các điều kiện mời chào giá của Bên mời chào giá.

2.2. Các yêu cầu về thương mại:

2.2.1 Hiệu lực của bản chào giá: Tối thiểu 15 ngày kể từ ngày chào giá.

2.2.2 Tiến độ giao hàng: Trước 20/6/2026.

2.2.3 Địa điểm giao hàng: Tại kho Bên mua trên phương tiện Bên bán (Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên - địa chỉ: Khu công nghiệp Sông Công I, phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

2.2.4 Hình thức Hợp đồng mua sắm: Theo đơn giá cố định.

2.2.5 Chế độ bảo hành: Đối với phần (I), phần (II) trong biểu thông tin về vật tư thì thời gian bảo hành tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu giao nhận.

- Hình thức bảo hành: NCC để lại 10% giá trị hàng hóa bảo hành hoặc cung cấp thư bảo lãnh bảo hành của ngân hàng mà NCC đang đăng ký giao dịch trên lãnh thổ Việt Nam về việc bảo lãnh bảo hành Hàng hóa (có giá trị tương ứng là 10% giá trị hàng hóa bảo hành).

2.2.6 Phương thức, thời gian thanh toán:

- Thanh toán bằng Việt Nam đồng theo hình thức chuyển khoản.

- TMC thanh toán cho NCC 100% giá trị Hợp đồng sau 30 ngày kể từ ngày TMC nhận đủ số lượng hàng hóa có biên bản nghiệm thu giao nhận và hóa đơn tài chính hợp lệ (nếu NCC cung cấp thư bảo lãnh bảo hành Hàng hóa). Nếu NCC không cung cấp thư bảo lãnh bảo hành thì khi thanh toán TMC sẽ giữ lại 10% giá trị hàng hóa bảo hành để bảo hành (số tiền giữ lại TMC sẽ thanh toán sau khi hết thời hạn bảo hành, không tính lãi suất).

2.2.7 Đơn vị thanh toán: Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico trực tiếp thanh toán giá trị lô hàng này. Bộ hồ sơ thanh toán bao gồm các chứng từ:

- + Bản đề nghị thanh toán;
- + Hóa đơn tài chính;
- + Biên bản giao nhận hàng hóa;
- + Phiếu nhập kho;
- + Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)- nếu là hàng nhập khẩu;
- + Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá của nhà sản xuất (C/Q);
- + Biên bản đánh giá nghiệm thu giao nhận đạt yêu kỹ thuật.

- Yêu cầu: Hóa đơn tài chính cần ghi rõ:

- + Đơn vị nhận hàng:
- + Địa chỉ:
- + Mã số thuế:
- + Số tài khoản:

2.2.8 Yêu cầu về Chứng nhận xuất xứ đối với hàng nhập khẩu:

Đối với hàng hóa nhập khẩu, khi giao hàng nhà cung cấp phải giao bản chính (kèm bản dịch sang tiếng Việt) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước xuất khẩu (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất (C/Q).

Trong trường hợp hàng hóa mua bán trong Hợp đồng thuộc vật tư do nhà cung cấp nhập khẩu theo lô lớn để phân phối hoặc bán lẻ, khi giao hàng nhà cung cấp phải giao bản sao có ký tên đóng dấu xác nhận của nhà cung cấp (kèm bản dịch sang tiếng Việt) Chứng nhận xuất xứ hàng hóa của nước xuất khẩu và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và chính xác của bản sao này.

2.3. Hàng hóa:

- Nhà cung cấp chào giá một phần hoặc toàn bộ chủng loại hàng hóa nêu tại mục I.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, nhà phân phối hợp pháp.

2.4 Phương thức chào giá:

Giá chào là giá do khách hàng tham gia chào giá ghi trong Bản chào giá đã bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện giao đơn hàng (bao gồm cả thuế, phí, lệ phí, cước vận chuyển đến Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên và chi phí liên quan khác).

Trường hợp khách hàng chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Bản chào giá của khách hàng là không hợp lệ.

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá.

1. Hình thức chào giá:

- Bản chào giá và Biểu giá chào hàng phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Hồ sơ chào giá được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ như sau:

Văn Phòng Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên – Vimico (Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

Bên ngoài bì thư ghi rõ: “*Hồ sơ chào giá theo Thư mời số: 1347/TM-TMC ngày 29/4/2026*”.

2. Thời gian và địa điểm phát Thư mời chào giá:

TMC phát trực tiếp hoặc gửi email, chuyển phát nhanh cho khách hàng Thư mời chào giá trong thời gian từ 8h00 ngày 04/5/2026 đến 16h00 ngày 08/5/2026 (trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ). Mỗi khách hàng chỉ được nhận 01 (một) Thư mời chào giá.

Khi đến trực tiếp nhận hồ sơ tại địa điểm phát hồ sơ theo quy định, đại diện khách hàng phải xuất trình Giấy giới thiệu (đến nhận Hồ sơ mời chào giá) còn hiệu lực do khách hàng phát hành.

Địa điểm phát Thư mời chào giá:

Phòng Kế hoạch Kinh tế – Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam).

3. Thời gian nhận Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Phòng Kế hoạch Kinh tế - Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam) trước 15h00 ngày 11 tháng 5 năm 2026.

4. Mở Hồ sơ chào giá:

4.1 Hồ sơ chào giá của các khách hàng tham dự chào giá sẽ được các đại diện của TMC mở đồng thời một cách công khai vào hồi 15h30 ngày 11 tháng 5 năm 2026

000
TY
IÂN
MÀ
YÊN
O
HAI

tại Văn phòng TMC, Số 89, Phú Xá 3, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

TMC mời các khách hàng đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các Khách hàng này. Việc xem xét, đánh giá HSCG của các Khách hàng tham gia chào giá thuộc thẩm quyền của Hội đồng thẩm định giá TMC, phù hợp với các tiêu chí đã được nêu tại Thư mời chào giá và các quy định hiện hành của TMC.

4.2 Các thông tin về nội dung chủ yếu của HSCG của các Khách hàng tham gia chào giá: Tình trạng niêm phong, tên nhà cung cấp, thông tin về hàng hóa, giá chào, thời gian giao hàng, hiệu lực của bản chào giá... sẽ được lập thành một biên bản chung có xác nhận của các bên tham gia buổi mở HSCG để làm cơ sở đánh giá, lựa chọn Nhà cung cấp.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác!

Nơi nhận:

- Các khách hàng tham gia chào giá;
- Hội đồng thẩm định giá;
- Lưu VP; P.KHKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hậu

